

## 128. KINH ƯU-BÀ-TẮC<sup>1</sup>

Tôi nghe như vầy:

Một thời Đức Phật du hóa tại nước Xá-vệ, trong rừng Thắng, vườn Cấp cô độc.

Bấy giờ, Cư sĩ Cấp Cô Độc cùng chúng Ưu-bà-tắc gồm có năm trăm người đi đến chỗ Tôn giả Xá-lê Tử. Cư sĩ Cấp Cô Độc cúi đầu đánh lẽ rồi ngồi xuống một bên. Năm trăm Ưu-bà-tắc cũng làm lẽ rồi ngồi xuống một bên. Cư sĩ Cấp Cô Độc và năm trăm Ưu-bà-tắc sau khi ngồi xuống một bên, Tôn giả Xá-lê Tử thuyết pháp cho họ, khuyến phát khát ngưỡng, thành tựu sự hoan hỷ. Ngài dùng vô lượng phương tiện thuyết pháp cho họ, khuyến phát khát ngưỡng, thành tựu sự hoan hỷ rồi, liền rời chỗ ngồi đi đến chỗ Phật, cúi đầu lẽ sát chân Phật và ngồi xuống một bên.

Sau khi Tôn giả Xá-lê Tử đi chẳng bao lâu, Cư sĩ Cấp Cô Độc và năm trăm Ưu-bà-tắc cũng đến chỗ Phật, cúi đầu đánh lẽ sát chân Ngài rồi ngồi xuống một bên. Sau khi Tôn giả Xá-lê Tử và mọi người đã an tọa, Đức Thế Tôn dạy:

“Này Xá-lê Tử, nếu thầy biết rằng bạch y Thánh đệ tử<sup>2</sup> gìn giữ, thực hành năm pháp một cách hoàn hảo và được bốn tăng thượng tâm<sup>3</sup>, hiện pháp lạc trú, dễ được chứ không phải khó được. Xá-lê Tử, thầy nên xác nhận rằng Thánh đệ tử này không còn đọa địa ngục, cũng không còn sanh vào loài súc sanh, ngạ quỷ và các chỗ ác, được quả Tu-dà-hoàn, không đọa ác pháp, nhất định thẳng tiến tới quả vị Chánh giác, tối đa chịu bảy lần sanh tử nữa. Sau bảy lần qua lại cõi trời, nhân gian, liền được chấm dứt khổ đau.

“Xá-lê Tử, thế nào là bạch y Thánh đệ tử khéo giữ gìn và thực hành năm pháp<sup>4</sup>? Đó là bạch y Thánh đệ tử xa lìa sáu sanh, vứt bỏ dao gậy, có tâm tầm quý, tâm từ bi, làm lợi ích cho tất cả, cho đến loài côn trùng, người ấy đối với sự sáu sanh, tâm đã tịnh trừ. Đó là pháp thứ nhất mà bạch y Thánh đệ tử đã giữ gìn và thực hành một cách hoàn hảo.

“Lại nữa, này Xá-lê Tử, bạch y Thánh đệ tử xa lìa việc lấy của không cho, dứt trừ việc lấy của không cho. Khi nào cho mới lấy, vui với việc cho mới lấy, thường ưa bố thí, hoan hỷ không keo kiết, không mong đền trả, không tham lam, thấy tài vật của kẻ khác không lấy về mình<sup>5</sup>. Người ấy đối với việc không cho mà lấy tâm đã tịnh trừ. Đó là pháp thứ hai mà bạch y Thánh đệ tử đã giữ gìn và thực hành một cách hoàn hảo.

1. Tương đương Pāli A.5.179: Gihi-sutta.

2. Bạch y Thánh đệ tử ——t——l—CPāli: gihi odātavasana, tại gia áo trắng.

3. Bốn tăng thượng tâm —W-W—A ở đây chỉ bốn chứng tịnh hay bốn bất hoại tín, (xem Pháp Uẩn 2, No.1537, trang 460a). Pāli: cataro ābhicetasikā dhammā; xem đoạn dưới.

4. Thiện hộ hành ngũ pháp —@——k—CPāli: pañcasu sikkhāpadesu samvutta-kammanto, hoạt động được phòng hộ trong năm điều học, tức hộ trì năm giới.

5. Bất dĩ thâu sở phú thường tự hộ dī —H——` —@—H—Akhông bị ám ảnh bởi việc ăn trộm. Sau khi thường tự giữ gìn... Câu này bất thường so với các nơi khác cũng trong bản Hán này. Ở đây dịch theo thông lệ của các trường hợp kia.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

“Lại nữa, Xá-lê Tử, bạch y Thánh đệ tử xa lìa tà dâm, dứt trừ tà dâm. Người nữ kia hoặc có cha giữ gìn, hoặc có mẹ giữ, hoặc cả cha cả mẹ cùng giữ, hoặc anh em giữ, hoặc chị em giữ, hoặc gia nương giữ, hoặc thân tộc giữ, hoặc người cùng họ giữ, hoặc là vợ của người khác, hoặc có phật gậy<sup>6</sup>, khủng bố, hoặc đã có ước hẹn bằng tài hóa, cho đến bằng một tràng hoa<sup>7</sup>; đối với tất cả những người nữ ấy, không xâm phạm đến. Người ấy đối với tà dâm, tâm đã tịnh trừ. Đó là pháp thứ ba mà bạch y Thánh đệ tử đã giữ gìn và thực hành một cách hoàn hảo.

“Lại nữa, Xá-lê Tử, bạch y Thánh đệ tử xa lìa nói dối, dứt trừ nói dối; nói lời chân thật, ưa sự chân thật, an trụ nơi sự chân thật, không dời đổi sai chạy. Tất cả những lời nói đều đáng tin, không lừa dối thế gian. Người ấy đối với sự nói dối, tâm đã tịnh trừ. Đó là pháp thứ tư mà bạch y Thánh đệ tử giữ gìn và thực hành một cách hoàn hảo.

“Lại nữa, Xá-lê Tử, bạch y Thánh đệ tử lìa rượu, bỏ rượu. Người ấy đối với việc uống rượu, tâm đã tịnh trừ. Đó là pháp thứ năm mà bạch y Thánh đệ tử giữ gìn và thực hành một cách hoàn hảo.

“Này Xá-lê Tử, thế nào là bạch y Thánh đệ tử được bốn tám tăng thượng, hiện pháp lạc trú, dễ chứ không phải khó được<sup>8</sup>? Đó là bạch y Thánh đệ tử niệm tưởng Như Lai<sup>9</sup>, Bậc Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành Tựu, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật Chứng Hựu. Nhớ nghĩ Như Lai như vậy rồi, nếu có những ác dục liền được tiêu diệt. Trong tâm có những điều bất thiện, nhởn nhơ, sầu khổ, âu lo cũng được tiêu diệt. Bạch y Thánh đệ tử nương vào Như Lai, tâm tịnh được hỷ, nếu có những điều ác dục liền được tiêu diệt. Trong tâm có những điều bất thiện nhởn nhơ, sầu khổ, âu lo cũng được tiêu diệt. Như vậy, bạch y Thánh đệ tử được tám tăng thượng thứ nhất, hiện pháp lạc trú, dễ được chứ không phải khó được.

“Lại nữa, Xá-lê Tử, bạch y Thánh đệ tử niệm tưởng Pháp<sup>10</sup> được Thế Tôn khéo giảng, pháp chắc chắn đưa đến cứu cánh, không phiền, không nhiệt, hằng hữu, không di động. Quán pháp như vậy, biết pháp như vậy, nhớ nghĩ pháp như vậy rồi nếu có những điều ác dục liền được tiêu diệt. Trong tâm có những điều bất thiện nhởn nhơ, sầu khổ, âu lo, cũng được tiêu diệt. Bạch y Thánh đệ tử duyên vào pháp, tâm tịnh được hỷ. Nếu có những điều ác dục, liền được tiêu diệt. Trong tâm có những điều bất thiện nhởn nhơ, sầu khổ, âu lo, cũng được tiêu diệt. Như vậy, bạch y Thánh đệ tử được tám tăng thượng thứ hai.

“Lại nữa, Xá-lê Tử, bạch y Thánh đệ tử niệm chúng Tăng<sup>11</sup>, Thánh chúng của Như Lai là những bậc thiện thú hướng, chánh thú hướng, như lý hành, pháp tùy pháp hành, chúng ấy thật có A-la-hán hướng, A-la-hán quả, có A-na-hàm hướng, A-na-hàm quả, có Tư-đà-hàm hướng, Tư-đà-hàm quả, có Tu-đà-hoàn hướng, Tu-đà-hoàn quả. Đó là bốn

6. Hữu tiên phật, khủng bố —@— Aroi vọt và đe dọa; hai hạng nữ không là vợ hay con của ai, nhưng một hạng được pháp luật vua gìn giữ; và một hạng vốn là nô tỳ được chủ gìn giữ.

7. Người nữ đã hứa hôn.

8. Nghĩa là, do có bốn tăng thượng tâm (catunnam ābhicetasikānam) mà sống an lạc ngay trong hiện tại (ditṭhadhammavihārānam).

9. Hán: niệm Như Lai —p— Pāli: buddhe aveccappasādena samannāgato, thành tựu niềm tin không dao động đối với Phật. Có bốn niềm tin bất động, gọi là bốn chứng tịnh hay bất hoại tín; xem đoạn tiếp của kinh.

10. Hán: niệm Pháp. Pāli: dhamme aveccappasādena samannāgato, thành tựu niềm tin bất động nơi Pháp.

11. Niệm Tăng. Pāli: sañhge aveccappasādēna samannāgato.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TANG KINH

cấp tám bậc, là chúng của Như Lai thành tựu giới, thành tựu định, thành tựu trí tuệ, thành tựu giải thoát, thành tựu giải thoát tri kiến, đáng kính, đáng trọng, đáng phụng, đáng cúng, là ruộng phước an lành của thế gian. Người ấy nhớ nghĩ chúng của Như Lai như vậy, nếu có những điều ác dục liền được tiêu diệt. Trong tâm có những điều bất thiện, nhơ nhơ, âu lo, cũng được tiêu diệt. Bạch y Thánh đệ tử duyên vào chúng của Như Lai, tâm được hoan hỷ, nếu có những điều ác dục liền được tiêu diệt. Trong tâm có những điều bất thiện, nhơ nhơ, sầu khổ, âu lo cũng được tiêu diệt. Như vậy, bạch y Thánh đệ tử được tâm tăng thượng thứ ba, hiện pháp lạc trú dễ được chứ không phải khó được.

“Lại nữa, Xá-lê Tử, bạch y Thánh đệ tử tự niệm tưởng giới<sup>12</sup>, giới này không sứt mẻ, không rách nát, không ô uế, không cấu bẩn, vững như mặt đất, không hư vọng, đó là điều mà Đức Phật ngợi khen, thọ trì đầy đủ tốt đẹp. Người ấy tự nhớ giới như vậy, nếu có những điều ác dục, liền được tiêu diệt. Trong tâm có những điều bất thiện, sầu khổ, nhơ nhơ, âu lo cũng được tiêu diệt. Bạch y Thánh đệ tử duyên vào giới, tâm định được hỷ. Nếu có những điều ác dục liền được tiêu diệt. Trong tâm có những điều bất thiện, nhơ nhơ, sầu khổ, âu lo cũng được tiêu diệt. Như vậy, bạch y Thánh đệ tử được tâm tăng thượng thứ tư, đối với hiện pháp lạc trú dễ được chứ không phải khó được.

“Này Xá-lê Tử, nếu thầy biết rằng bạch y Thánh đệ tử giữ gìn và thực hành năm pháp một cách hoàn hảo và được bốn tâm tăng thượng, hiện pháp lạc trú, dễ được chứ không phải khó được, thì này Xá-lê Tử, thầy nên ghi nhận rằng ‘Thánh đệ tử này không còn đọa địa ngục, cũng không sanh vào loài súc sanh, ngạ quỷ và các chỗ ác, được quả Tu-dà-hoàn, không đọa ác pháp, nhất định thẳng tiến đến quả vị Chánh giác, tối đa chịu bảy lần sanh tử nữa, sau bảy lần qua lại cõi trời và nhân gian, liền được chấm dứt khổ đau’.”

Khi ấy Đức Thế Tôn nói tụng rằng:

*Kẻ trí sống tại gia,  
Thấy địa ngục, sợ hãi;  
Do thọ trì Thánh pháp,  
Trừ bỏ tất cả ác.  
  
Không sát hại chúng sanh,  
Biết rồi hay lìa bỏ,  
Chân thật không nói dối,  
Không trộm của kẻ khác;  
Tri túc với gia phụ,  
Không ái lạc vợ người;  
Dứt bỏ việc uống rượu,  
Gốc tâm loạn cuồng si.  
  
Thường nên niệm chánh giác,  
Suy nghĩ các pháp lành.  
Niệm Tăng, quán cẩm giới,  
Do đó được hoan hỷ.*

<sup>12</sup>. Tự niệm thi-lại ———r—CPāli: ariyakantehi sīlehi aveccappasādena samannāgato, thành tựu các học giới mà Thánh ái mộ.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Muốn hành hạnh bố thí,  
Mà cầu mong hưởng phước,  
Trước thí bậc tịch tịnh<sup>13</sup>,  
Như vậy thành quả báo.  
Ta nói, bậc tịch tịnh,  
Xá-lợi nên nghe kỹ.  
Nếu có đen và trắng,  
Dù sắc đỏ hay vàng  
Tạp sắc, sắc đang yêu<sup>14</sup>,  
Bò và các chim câu,  
Tùy loại chúng sanh ra.  
Bò thuần, đi phía trước,  
Thân súc thành đầy đủ;  
Đi nhanh lại về nhanh,  
Dùng theo khả năng chúng,  
Kẻ gì sắc tốt xấu.  
Nhân gian này cũng vậy,  
Tùy theo chỗ thọ sanh,  
Sát-dé-lị, Phạm chí,  
Cư sĩ hay thợ thuyền,  
Tùy thọ sanh của họ,  
Trưởng thượng do tịnh giới.  
Bậc Vô Trước, Thiện Thệ,  
Cúng thí ấy, quả lớn.  
Phàm phu, vô sở trí,  
Không tuệ, không học hỏi,  
Thí noi ấy, quả nhỏ.  
Không quang minh rời đến,  
Nơi nào rời quang minh,  
Phật đệ tử trí tuệ,  
Tín tâm noi Thiện Thệ,  
Thiện căn được vững bền,  
Người ấy sanh thiện xú,  
Như ý chúng Gia gia,  
Tối hậu đắc Niết-bàn,  
Như vậy có duyên cả.*

Phật thuyết như vậy. Tôn giả Xá-lê Tử, chư Tỳ-kheo, Cư sĩ Cấp Cô Độc và năm trăm Ưu-bà-tắc sau khi nghe lời Phật thuyết, hoan hỷ phụng hành.



<sup>13</sup>. Hán: tiên thí ư túc tâm ——I————Abố thí cho người có tâm tịch tĩnh trước hết. Pāli: santesu paṭhamamṛdinna.

<sup>14</sup>. Mang sắc ái lạc sắc ——R————CPāli: kammasāsu sarūpāsu, (những con bò) có đốm hay cùng màu. Hình như bản Hán đọc là surūpa thay vì sarūpa.